

Số 1845/CV-BVDKT  
V/v mời chào giá trang thiết bị, dụng  
cụ, vật tư linh kiện thay thế

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 10 năm 2022

**Kính gửi:** Các đơn vị /nhà cung cấp

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, vật tư linh kiện thay thế. Nhằm đáp ứng nhu cầu và không ngừng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá (chi tiết như phụ lục đính kèm).

Để có cơ sở lập kế hoạch mua sắm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa kính mời các đơn vị kinh doanh, các nhà cung cấp quan tâm, có khả năng thực hiện cung cấp, lắp đặt các vật tư, linh kiện, bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị y tế nêu trên gửi các tài liệu liên quan gồm nội dung sau:

1. Đăng ký kinh doanh, Hồ sơ năng lực, tài liệu chứng minh đủ điều kiện để kinh doanh trang thiết bị y tế theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP; Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

2. Báo giá ghi đầy đủ các thông tin: Tên hàng hóa; Model; Hãng sản xuất/nước sản xuất; Hãng/nước chủ sở hữu; Năm sản xuất; Đơn giá; Điều kiện bảo hành; Catalog, cấu hình tính năng kỹ thuật, phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020; kê khai giá công bố trên cổng <https://kekhaigiattbyt.moh.gov.vn/cong-khai-gia> của Bộ Y tế (kèm hình ảnh chụp màn hình để chứng minh). Trong chào giá ghi đầy đủ rõ ràng họ tên, địa chỉ, ký tên đóng dấu khi nộp bản chào giá; Trong bản chào giá phải ghi rõ thời gian thực hiện hợp đồng và hiệu lực của báo giá.

3. Hợp đồng tương tự cung cấp dịch vụ mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, vật tư linh kiện thay thế ở các đơn vị đã ký trong thời gian 12 tháng gần đây (nếu có).

4. Catalog, cấu hình tính năng kỹ thuật theo thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020.

Nơi nhận: Phòng Vật tư Thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Địa chỉ: 181 Hải Thượng Lãn Ông – Phường Đông Vệ - Thành Phố Thanh Hóa.

Thời gian nộp chào giá: trong vòng 07 ngày kể từ ngày phát hành thư chào giá đăng trên Website của Bệnh viện.

ĐT: 02373950337- 0989128343.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị. /*Handwritten signature*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Lê Văn Sỹ**

(Đính kèm Công văn số 146/CV-BVĐKT ngày 31 tháng 10 năm 2022)

Các thông tin cơ bản trong bản chào giá:

STT	Tên hàng hóa	Model	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Hãng/nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)	Phân nhóm theo thông tư 14	Bảng kê khai giá	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1															
2															
3															
Tổng cộng															

\*. Ghi chú:

- Cột (14): Gửi kèm tài liệu chứng minh.
- Cột (15): Đính kèm ảnh chụp màn hình để chứng minh (có đóng dấu treo của Công ty).

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC HÀNG HÓA**

(Đính kèm Công văn số 1845/ CV-BVĐKT ngày 31 tháng 10 năm 2022)

STT	Nội dung mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, vật tư linh kiện thay	Đơn vị tính	Số lượng	Tính năng kỹ thuật
<b>I</b>	<b>MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ</b>			
1	<p><b>Máy mài cầm tay có chổi than để mài răng xú (ROTEX 782E)</b>                      Nguồn điện: 220V, sử dụng trong nha khoa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãng sản xuất: Dentamerica</li> <li>- Nước sản xuất: Đài Loan</li> <li>- Nhà sản xuất phải đạt một tiêu chuẩn trong số các tiêu chuẩn sau đây về chất lượng: ISO 13485, EC</li> <li>- Nhà cung cấp phải có giấy ủy quyền của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối của nhà sản xuất</li> <li>- Phân nhóm theo thông tư 14: Nhóm 6</li> </ul> <p><i>(Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)</i></p>	Cái	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng điều khiển cải tiến mới với thiết kế tiện dụng.</li> <li>- Kích thước nhỏ gọn với pedal điều khiển chân đa góc.</li> <li>- Tùy chọn điều khiển Cứng chiều / Đảo chiều và Chế độ tay / chế độ điều khiển chân.</li> <li>- Tay khoan điện có đính kèm đầu thẳng và khuỷu cong.</li> <li>- Mô tơ điện với vòng vi chất lượng cao, mô-men xoắn lớn.</li> <li>- Tốc độ điều chỉnh từ 0 đến 35.000 RPM.</li> <li>- Quạt làm mát tự động cho hiệu năng tốc độ cao liên tục.</li> <li>- Điều khiển chân nhỏ gọn độc đáo được thiết kế để được kích hoạt ở mọi góc độ và có thể tiếp xúc 360 độ.</li> <li>- Ứng dụng cho mài, đánh bóng, phay cắt kim loại quý, gốm sứ, acrylic và thép</li> <li>- Điện áp: 110/220V 50/60Hz</li> <li>- Điện áp ra tay khoan: 2-39V DC.</li> <li>- Tốc độ: 0-35.000 RPM</li> <li>- Kích thước: Dài 160 X Rộng 125X Cao 80 mm</li> </ul>
2	<p><b>Dao mổ điện cao tần và phụ kiện</b>                      Hãng sản xuất: BOWA-electronic GmbH &amp; Co. KG                      Nước sản xuất: Đức</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân nhóm theo thông tư 14: Nhóm 3</li> </ul> <p>Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau</p> <p><b>*Cấu hình bao gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Bàn đạp chân kích hoạt đơn cực và lưỡng cực cấp dài 4m: 01 cái</li> </ul>	Cái	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để phẫu thuật cắt và cầm máu bệnh nhân. Sử dụng trong phẫu thuật nội soi, mổ hờ.</li> <li>- <b>Nguyên lý hoạt động:</b> Sử dụng dòng điện xoay chiều tần số cao <math>\geq 500\text{kHz}</math> tạo hiệu ứng nhiệt lên mô để cắt và cầm máu.</li> <li>- <b>Ứng dụng công nghệ:</b> Hệ thống kiểm soát an toàn điện</li> <li>- Phù hợp các chuyên khoa</li> </ul>

- Tay dao đơn cực hai nút bấm, dây dài 3m dùng 1 lần: 02 cái
- Kẹp lưỡng cực dùng nhiều lần: 01 cái
- Dây nối kẹp lưỡng cực dài 4,5m, có thể tiệt khuẩn 134 độ C: 01 cái
- Dây nối tấm điện cực trung tính dài 4,5m, có thể tiệt khuẩn 134 độ C : 01 cái
- Tấm điện cực trung tính có theo dõi tiếp xúc, dùng 1 lần: 10 cái
- Cáp nguồn: 01 cái
- Xe đẩy chuyên dụng: 01 cái
- Hướng dẫn sử dụng Anh/Việt: 01 bộ

- phẫu thuật: phẫu thuật tổng quát, Nội tạng, phẫu thuật lồng ngực và nhi, phụ khoa, tim, Tai-Mũi-Họng, thần kinh, thẩm mỹ, Răng-Hàm-Mặt...
- Thiết kế trực quan, tất cả các cài đặt hiệu ứng mô và cài đặt công suất được hiển thị trên màn hình
  - Điều khiển phím ấn một chạm One Touch
  - Công nghệ an toàn: Giám sát điện tích tiếp xúc của tấm điện cực trung tính.
  - Tất cả các chế độ có thể được kích hoạt bằng bàn đạp chân. Đối với cắt và cầm máu đơn cực, cho phép kích hoạt bằng 2 nút bấm trên tay dao.
  - Thiết kế 2 trong 1 với công kết nối đa chức năng cho phép kết nối các dụng cụ phẫu thuật đơn cực và lưỡng cực cùng lúc (một dụng cụ đơn cực và một dụng cụ lưỡng cực).
  - Thiết bị cho công suất tối đa  $\geq 100W$  ở tất cả các chế độ. Do đó, thiết bị có dải công suất rộng có thể đáp ứng mọi yêu cầu trong phẫu thuật ngoại trú.
  - Mỗi chế độ có thể điều chỉnh được  $\geq 10$  mức công suất hiển thị tùy chọn tại màn hình chính
  - Bàn đạp chân: Tất cả các chức năng của thiết bị có thể được gán mặc định cho bàn đạp chân. Chế độ được kích hoạt đèn báo chỉ thị sáng liên tục.
  - Cho phép lựa chọn chế độ làm việc bằng cách kích hoạt bằng đạp chân hoặc bằng tay

			<p>dao.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống kiểm soát an toàn điện</li> <li>- <b>Có 02 chế độ cắt đơn cực:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuần cắt Pure cut:</li> <li>+ Kết hợp cầm máu Dry Cut:</li> </ul> </li> <li>- <b>Có 2 chế độ cầm máu đơn cực:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cầm máu tiếp xúc Moderate:</li> <li>+ Cầm máu diện rộng Forced:</li> </ul> </li> <li>- <b>Có 1 chế độ cầm máu lưỡng cực (Cầm máu lưỡng cực bằng dụng cụ lưỡng cực)</b></li> <li>*. <b>Thông số kỹ thuật chung:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất cực đại cắt đơn cực: <math>\geq 100W</math></li> <li>- Công suất cực đại cầm máu đơn cực: <math>\geq 100W</math></li> <li>- Công suất cực đại cầm máu lưỡng cực: <math>\geq 100W</math></li> <li>- Mức điều chỉnh công suất cho tất cả các chế độ: <math>\geq 10</math> mức</li> <li>- Tần số hoạt động: <math>\geq 500</math> kHz</li> <li>- Trọng lượng: <math>\leq 5.6</math> Kg</li> <li>- Kích thước (Ngang x Cao x Dài): <math>\leq 280</math> x <math>\leq 114</math> x <math>\leq 310</math> mm</li> <li>- Mức tiêu thụ điện năng tối đa: <math>\leq 160</math> VA</li> <li>- Mức tiêu thụ điện năng tối đa chờ: <math>\leq 30VA</math></li> <li>- Âm lượng điều chỉnh: Nút xoay</li> <li>- Tiêu chuẩn phân loại: IIb</li> <li>- Tiêu chuẩn lớp bảo vệ EN 60601-1 / Type: I/CF</li> <li>- Điện áp sử dụng: <math>\leq 100</math> – <math>\geq 260</math> (VAC-50/60Hz)</li> </ul> </li> </ul>
--	--	--	---



				<p><b>- Môi trường hoạt động:</b></p> <p>+ Nhiệt độ: <math>\leq 10</math> °C đến <math>\geq 40</math> °C.</p> <p>+ Độ ẩm tối đa: từ <math>\leq 30\%</math> đến <math>\geq 75\%</math></p> <p>+ Áp suất khí quyển: từ <math>\leq 700</math> hPa đến <math>\geq 1600</math> hPa</p> <p>+ Độ cao tối đa hoạt động: <math>\geq 3000</math> m a.s.l</p> <p><b>- Môi trường bảo quản:</b></p> <p>+ Nhiệt độ: <math>\leq -10</math> °C đến <math>\geq 60</math> °C.</p> <p>+ Độ ẩm tối đa: từ <math>\leq 10\%</math> đến <math>\geq 85\%</math></p> <p>+ Áp suất khí quyển: từ <math>\leq 500</math> hPa đến <math>\geq 1600</math> hPa</p>
<b>II</b>	<b>DỤNG CỤ, VẬT TƯ LINH KIỆN THAY THẾ</b>			
1	<p><b>Tay khoan chậm thẳng FX65</b></p> <p>- Hãng sản xuất: NSK</p> <p>- Nước sản xuất: Nhật Bản</p> <p>- Phân nhóm theo thông tư 14: Nhóm 6</p> <p><i>(Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)</i></p> <p>* Cấu hình chuẩn:</p> <p>- Tay khoan: 01 cái</p> <p>- T dụng cụ mở nắp: 01 Cái</p> <p>- Chổi làm sạch: 01 Cái</p> <p>- Que thông nước: 01 Cái</p> <p>- Hộp đựng tay khoan: 01 Cái</p> <p>- Sách hướng dẫn sử dụng</p>	Cái	01	<p>- Tỷ số truyền 1:1 đồng tốc</p> <p>- Dùng cho mũi khoan HP (<math>\varnothing 2.35</math>)</p> <p>- Dùng cho mũi khoan HP (<math>\varnothing 2.35</math>)</p> <p>- Tốc độ tối đa 40,000 vòng/phút</p> <p>- Hấp sấy 135°C</p> <p>- Khử trùng nhiệt</p>
2	<p><b>Chun liên hoàn 4,6mm</b></p> <p>- Xuất xứ: 3M Unitek Corporation/Hoa Kỳ</p> <p>- Phân nhóm theo thông tư 14: Nhóm 3</p> <p><i>(Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau).</i></p>	Túi	05	<p>- Đường kính 4,6mm</p> <p>- Được làm bằng mủ cao su tự nhiên, phủ bằng bột báp. Cát chính xác, cao su đạt tiêu chuẩn dùng cho phẫu thuật.</p>
3	<p><b>Bóng dẫn lưu kín 200cc</b></p> <p>- Xuất xứ: Conod Medical Co., Limited/Trung Quốc</p> <p>- Phân nhóm theo thông tư 14: Nhóm 6</p> <p><i>(Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)</i></p>	Cái	05	<p>- Dẫn lưu Silicone không cần lò xo gồm có: Bình chứa dịch, dây dẫn bằng Silicone và trocar. Dùng để hút dẫn lưu dung dịch vết thương trong phẫu thuật.</p>
4	<p><b>Mũi khoan 112-MN-302</b></p> <p>Xuất xứ : Jeil Medical</p>	Cái	05	

	Corporation/ Hàn Quốc - Phân nhóm theo thông tư 14: Nhóm 6 (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)			
5	<b>Mũi khoan 112-MX-302</b> Xuất xứ : Jeil Medical Corporation/ Hàn Quốc - Phân nhóm theo thông tư 14: Nhóm 6 (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)	Cái	05	
6	<b>Cung Tiguerstedt</b> (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)	Cái	10	
7	<b>Ổ khí đầu ra cho khí Oxy gắn tường</b> Xuất xứ: OXYVAC/Hàn Quốc (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)	Cái	13	- Chuẩn Ohmeda - Mặt ổ được mã hóa màu để phân biệt cho từng loại khí. - Lõi ổ bằng đồng chịu được áp lực cao - Có ống đồng kết nối ổ với hệ thống khí y tế trung tâm
8	<b>Ổ khí đầu ra cho khí Hút gắn tường</b> Xuất xứ: OXYVAC/Hàn Quốc (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)	Cái	03	- Chuẩn Ohmeda - Mặt ổ được mã hóa màu để phân biệt cho từng loại khí. - Lõi ổ bằng đồng chịu được áp lực cao - Có ống đồng kết nối ổ với hệ thống khí y tế trung tâm
9	<b>Ổ khí đầu ra cho khí nén gắn tường</b> Xuất xứ: OXYVAC/Hàn Quốc (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)	Cái	08	- Chuẩn Ohmeda - Mặt ổ được mã hóa màu để phân biệt cho từng loại khí. - Lõi ổ bằng đồng chịu được áp lực cao - Có ống đồng kết nối ổ với hệ thống khí y tế trung tâm
10	<b>Badcook nội soi</b> Mã số: 33310 ML (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)	Cái	01	- Lắp đặt lắp đặt phù hợp cho Hệ thống nội soi Karl Storz- Đức
11	<b>Lưỡi kéo nội soi cong</b> Mã số: 34310 MA (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)	Cái	02	- Lắp đặt lắp đặt phù hợp cho Hệ thống nội soi Karl Storz- Đức
12	<b>Vỏ ngoài foicep nội soi</b> Mã số: 33300 (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)	Cái	02	- Lắp đặt lắp đặt phù hợp cho Hệ thống nội soi Karl Storz- Đức
13	<b>Dây đốt điện cao tần</b>	Cái	02	- Lắp đặt lắp đặt phù hợp cho

	<p>Mã số: 279 (Hàng mới 100%, sản xuất năm 2021 trở về sau)</p>			<p>Hệ thống nội soi Karl Storz- Đức</p>
--	---	--	--	---